TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 06-02-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Xuyến;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Bình,

Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xét xử thuộc Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến, điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Lãng, vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 11/5/1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 7/12, con ông Phạm Xuân T và bà Phạm Thị N; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 08/2005/HSST ngày 09/3/2005 của Toà án nhân dân huyện A, xử phạt Phạm Văn H 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 455.000 đồng), H chấp hành xong, đã được xoá án tích.

- Bản án số 44/2005/HSST ngày 28/12/2005 của Toà án nhân dân huyện A, xử phạt Phạm Văn H 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 1.315.000 đồng), H chấp hành xong, đã được xoá án tích.

- Bản án số 30/2007/HSST ngày 29/6/2007 của Toà án nhân dân huyện A, xử phạt Phạm Văn H 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 240.000 đồng), H chấp hành xong, đã được xoá án tích.

- Bản án số 28/2016/HSST ngày 03/11/2016 của Toà án nhân dân huyện A, xử phạt Phạm Văn H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 7.000.000 đồng), H chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 07/4/2018, đã được xóa án tích.

- Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 04/3/2019 của Toà án nhân dân huyện A, xử phạt Phạm Văn H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 1.000.000 đồng, sử dụng tiền án tại Bản án số 28/2016 làm yếu tố định tội), H chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 25/6/2020, đến ngày 27/8/2020, H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 2.000.000 đồng và bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên chưa được xoá án tích.

- Bản án hình sự số 43/2020/HS-ST ngày 25/12/2020 của Toà án nhân dân huyện A xét xử hành vi trộm cắp tài sản của Phạm Văn H thực hiện ngày 27/8/2020, xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt 2.000.000 đồng), H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chấp hành xong hình phạt chính ngày 14/12/2022, chưa chấp hành án phí và tiền tịch thu xung công quỹ nhà nước, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/11/2023 đến ngày 02/12/2023 chuyển tạm giam, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Nụ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/5/2023, Phạm Văn H điều khiển xe đạp mini của mình đi đến thôn L, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng chơi. H phát hiện cổng nhà ông Phạm Văn D, sinh năm 1975 ở thôn L, xã Q dựng 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5 màu xanh đen của ông D không khoá, không có người trông coi nên H đã trộm cắp chiếc xe đạp thể thao nêu trên. H dựng chiếc xe đạp mini có giá trị thấp của mình tại cổng nhà ông D và điều khiển chiếc xe đạp thể thao trộm cắp được bỏ chạy, H đi được khoảng 200m, lúc này bà Nguyễn Thị Nụ, sinh năm 1980 (là vợ ông D) phát hiện bị mất xe nên đã tri hô. Trên đường bỏ chạy, H nghe thấy tiếng tri hô, lo sợ bị người dân đuổi đánh nên đã đến Công an xã Q tự thú, giao nộp chiếc xe đạp thể thao H trộm cắp của ông D. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã phối hợp với Công an xã Q tiếp nhận vụ việc, nhận bàn giao 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5 màu xanh đen; quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 xe mini màu đỏ của H.

Ngày 02/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 05/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng, kết luận: "01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5, màu xanh đen (vành 26inch), xe đã qua sử dụng với giá trị còn lại là 90% = 2.500.000 đồng".

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐG ngày 23/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng, kết luận: "01 xe đạp mini màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 140.000 đồng".

Sau khi đầu thú, H bỏ trốn đến ngày 29/11/2023 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Quá trình điều tra, H khai: H thường xuyên đi làm sơn thuê tại nội thành Hải Phòng với mức thu nhập 300.000 đồng đến 400.000 đồng/ngày đủ nuôi sống bản thân. Chiều ngày 01/5/2023, H sang huyện Tiên Lãng chơi, thấy chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5 màu xanh đen của ông D có giá trị nên đã trộm cắp chiếc xe trên, việc trộm cắp do một mình H thực hiện, không có ai khác tham gia. Quá trình chiếm đoạt tài sản cũng như tẩu thoát H không có hành vi hành hung, tấn công hay xâm phạm đến ai. Ông Phạm Văn D khai, tháng 9 năm 2022, ông D mua chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5 màu xanh đen tại cửa hàng xe đạp Hội Biên ở khu 4, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng với giá 4.000.000 đồng. Chiều ngày 01/5/2023, ông D dựng chiếc xe đạp trên tại cổng rồi đi vào nhà nghỉ ngơi, một lúc sau thì phát hiện bị mất nên đã hô hoán, sau đó ông được thông báo đối tượng trộm cắp xe đạp của ông đã đến Công an xã Q đầu thú. Quá trình điều tra, ông D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị hại (ông D) vắng mặt tại phiên tòa nhưng không có văn bản thay đổi lời khai.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt H từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/11/2023. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng. Không giải quyết vấn đề bồi thường dân sự do bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm. Vật chứng: Chiếc xe đạp mini màu đỏ của bị cáo đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Việc vắng mặt của bị hại; người làm chứng tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại; người làm chứng.

[4] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó thể hiện: Ngày 01/5/2023, tại thôn L, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy A5 màu xanh đen, trị giá 2.500.000 đồng của ông Phạm Văn D. Do đó, đủ cơ sở kết luận, bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự thú, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội phạm trộm cắp tài sản. Do tình tiết "tái phạm nguy hiểm" được Bộ luật Hình sự quy định là yếu tố định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới bảo đảm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm. Do tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại, bị cáo không có nghề nghiệp và thu

nhập ổn định nên căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, trả lại ông D; quá trình giải quyết vụ án, ông D không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng: Chiếc xe đạp mini màu đỏ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, phạt: Phạm Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/11/2023.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Văn H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả bị hại; các đương sự không yêu cầu giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Phạm Văn H 01 (Một) xe đạp mini màu đỏ đã qua sử dụng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Phạm Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC10, PV06)
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Xuyến